

Số:53/2021/QĐST-HNGĐ

*Thanh Sơn, ngày 12 tháng 4 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2021/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị M**, sinh năm 1987.

HKTT: Xóm B L, xã M Q, huyện T Đ, tỉnh Vĩnh Phúc.

*Bị đơn:* Anh **Tạ Văn T**, sinh năm 1988.

HKTT: Xóm T V, xã V M, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị M và anh Tạ Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung:* Giao cháu Tạ Thị Thu H, sinh ngày 14/01/2011 cho chị Lê Thị M được trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Tạ Thị Thanh Th, sinh ngày 03/12/2009 và cháu

Tạ Thị Lan H, sinh ngày 20/10/2012 cho anh Tạ Văn T được trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 4 năm 2021 đến khi các cháu thành niên. Chị M và anh T không bên nào có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung không ai được cản trở.

*Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, tư trang riêng:* Chị Lê Thị M và anh Tạ Văn T đều xác định vợ chồng không có, ly hôn anh chị đều không có đề nghị gì.

*Về án phí:* Chị Lê Thị M tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, xác nhận chị M đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2020/0003438 ngày 12/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Hoàn trả lại cho chị M 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã Văn Miếu;
- Lưu HS - VP.

**Thẩm phán**

*Đã ký*

**Vũ Quang Khải**